

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
NĂM 2024**

(Ngày 29 tháng 11 năm 2024)

I. THÔNG TIN CHUNG.

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Nguyễn Thị Phong; Ngày, tháng, năm sinh: 25/03/1983
- Chức vụ/chức danh công tác: Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non Tràng Lương
- Nơi thường trú: Khu đô thị Bình Lục Thượng - Phường Hồng Phong – TP Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 030183014079; Cấp ngày: 15/09/2023; Nơi cấp: Cục CSQHCVTTXH.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Trần Văn Phúc; Ngày, tháng, năm sinh: 05/09/1982
- Nghề nghiệp: Quản lý - Thông dịch tiếng Hàn.
- Cơ quan/đơn vị công tác: Công ty TEA SAN Hàn Quốc tại TP Bắc Ninh.
- Nơi thường trú: Khu đô thị Bình Lục Thượng - Phường Hồng Phong - TP Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 030082024229; Cấp ngày: 19/09/2023; Nơi cấp: CSQHCVTTXH.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất: đã thành niên

- Họ và tên..... Ngày tháng năm sinh:
- Nơi thường trú.....
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:ngày cấp :.....; Nơi cấp :

3.2. Con thứ hai (trở lên): Chưa có

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- + Địa chỉ: Khu đô thị Bình Lục Thượng - Phường Hồng Phong - TP Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.
- + Diện tích: 100m²

+ Giá trị: 210.000.000 (Mua năm 2019 do chưa hiểu hết các quy định về kê khai tài sản nên những năm trước tôi đã kê khai giá trị ước tính theo giá thị trường tại thời điểm kê khai. Giá trị thực tế mua là 210.000.000 đồng)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: C0 219997 cấp ngày 25 tháng 03 năm 2020; đơn vị cấp: UBND thị xã Đông Triều cấp cho ông Trần văn Phúc và bà Nguyễn Thị Phong.

+ Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Nguồn gốc đất mua của ông Phạm Văn Huy và bà Phạm Thị Yến. Mua từ tiền bán nhà, đất trong Tràng Lương (hiện gia đình không lưu trữ được hợp đồng mua bán).

1.1.2 Thửa thứ hai:

+ Địa chỉ: Thôn Năm Giai - xã Tràng Lương - TP Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.

+ Diện tích: 100m²

+ Giá trị: Không xác định

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: QSDĐ 271 cấp ngày 31 tháng 12 năm 2003; đơn vị cấp: UBND thị xã Đông Triều cấp cho ông Nguyễn Văn Quý và bà Phạm Thị Luyên.

+ Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Bố mẹ cho năm 2004 do chưa hiểu hết các quy định về kê khai tài sản nên những năm trước tôi đã kê khai giá trị ước tính theo giá thị trường tại thời điểm kê khai. Giá trị thực tế là bố mẹ để cho không mất tiền mua và chưa làm thủ tục cho tặng.

1.1.3 Thửa đất thứ 3:

+ Địa chỉ: Thôn Khê Thượng - Xã Việt Dân - TP Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.

+ Diện tích: 235,5m²

+ Giá trị: 60.000.000 (Mua năm 2021 do chưa hiểu hết các quy định về kê khai tài sản nên những năm trước tôi đã kê khai giá trị ước tính theo giá thị trường tại thời điểm kê khai. Giá trị thực tế mua là 60.000.000 đồng)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: CH 03019 cấp ngày 22 tháng 07 năm 2021; đơn vị cấp: UBND thị xã Đông Triều cấp cho ông Trần văn Phúc và bà Nguyễn Thị Phong.

+ Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Nguồn gốc đất mua của ông Nguyễn Văn Lương và bà Nguyễn Thị Hậu. Bằng tiền tích kiệm (hiện gia đình còn lưu trữ được hợp đồng mua bán)

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: Không

1.2.1. Thửa thứ nhất: Không có

- Loại đất:..... Địa chỉ:.....

- Diện tích:.....




- Giá trị⁽¹⁰⁾:.....
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:.....
- Thông tin khác (nếu có):.....

1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Không có

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1 Nhà thứ nhất:

+ Địa chỉ: Khu đô thị Bình Lục Thượng - Phường Hồng Phong - TP Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.

+ Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ.

+ Diện tích sử dụng: $100\text{m}^2 \times 4 = 400\text{m}^2$ (100m^2 / tầng, 4 tầng)

+ Giá trị: Ước khoảng 2.500.000.000 (Xây dựng năm 2020)

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Xây dựng trên thửa đất được cấp quyền sử dụng đất số: C0 219997 cấp ngày 25 tháng 03 năm 2020; đơn vị cấp: UBND thị xã Đông Triều cấp cho ông Trần Văn Phúc và bà Nguyễn Thị Phong.

+ Thông tin khác (nếu có): *Giá trị xây nhà ước tính theo số tiền bỏ ra để trả công thợ, vật tư (hóa đơn bán lẻ không lưu giữ được)*

2.1.2 Nhà thứ hai:

+ Địa chỉ: Số nhà 02 Thôn Năm Giai - xã Tràng Lương - TP Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.

+ Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ.

+ Diện tích xây dựng: 45m^2

+ Giá trị: Ước khoảng 100.000.000 (Xây dựng năm 2005)

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Xây dựng trên thửa đất được cấp quyền sử dụng đất số: QSDĐ 271 cấp ngày 31 tháng 12 năm 2003; đơn vị cấp: UBND thị xã Đông Triều cấp cho ông Nguyễn Văn Quý và bà Phạm Thị Luyên.

+ Thông tin khác (nếu có): *Giá trị xây nhà ước tính theo số tiền bỏ ra để trả công thợ, vật tư (hóa đơn bán lẻ không lưu giữ được)*

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không có

2.2.1. Công trình thứ nhất: Không có

- Tên công trình:..... Địa chỉ:.....

- Loại công trình:..... Cấp công trình:.....

- Diện tích:.....

- Giá trị⁽¹⁰⁾:.....

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:.....

- Thông tin khác (nếu có):.....

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Không có

3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không có

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: *Không có*- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: *Không có*- Loại rừng:.....Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:- Loại rừng:.....Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: *Không có*- Tên gọi:.....Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾.*Không có*

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾.

- Tiền tiết kiệm: *Không có*

- Tiền cho vay: 300.000.000đ cho em Nguyễn Thị Mai vay để làm ăn kinh doanh.

- Tiền gửi ngân hàng: *Không có*

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):*Không có*

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:*Không có*

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: *Không có*

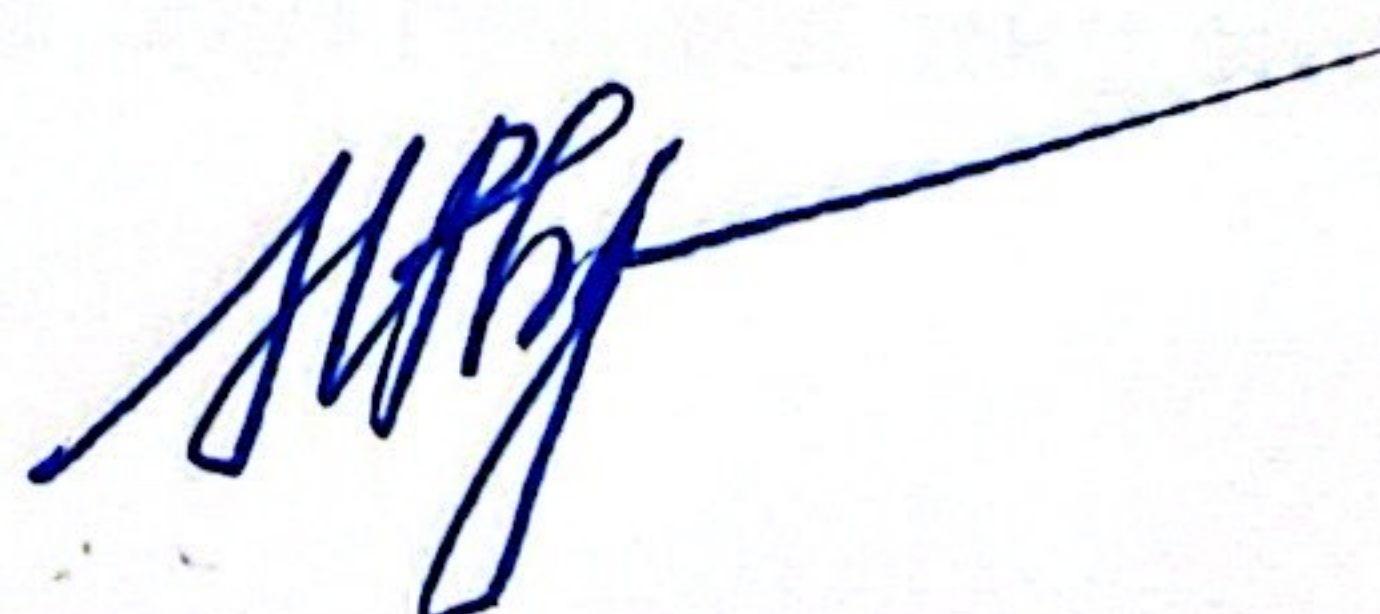
- Tên giấy tờ có giá: Giá :.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Ô tô: Loại xe Accent; nhãn hiệu HYUNDAI; Số đăng ký: 057707 do Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 29/11/2018, cấp cho ông Trần Văn




Phúc; biên kiểm soát: 14A-341.97 Giá trị: 650.000.000đ (Trong đó giá trị xe là 555.000.000đ; nộp thuế nhà nước 66.600.000đ; Lắp nội thất xe 28.400.000đ) Mua năm 2018 bằng tiền để lương của hai vợ chồng 450.000.000 và tiền vay của em trai 200.000.000đ

- Tên tài sản: Ô tô: Loại xe CX3; nhãn hiệu MAZDA Số đăng ký: 026579 do Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/4/2022, cấp cho bà Nguyễn Thị Phong; biên kiểm soát: 14A-65310 Giá trị: 774.280.000đ. (Do chưa hiểu hết các quy định về kê khai tài sản nên những năm trước tôi đã kê khai giá trị ước tính tại thời điểm kê khai. Giá trị thực tế mua là 774.280.000đ. Trong đó giá trị xe là 694.000.000đ; nộp thuế nhà nước 80.280.000đ;) Mua năm 2022 bằng tiền bán 100m² đất cho bố mẹ tại thửa đất số 2 bố mẹ đã cho từ năm 2004)

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: *Không có*

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: *Không có*

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: *Không có*

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 441.791.148đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 196.791.148đ

- Tổng thu nhập của chồng: 240.000.000đ

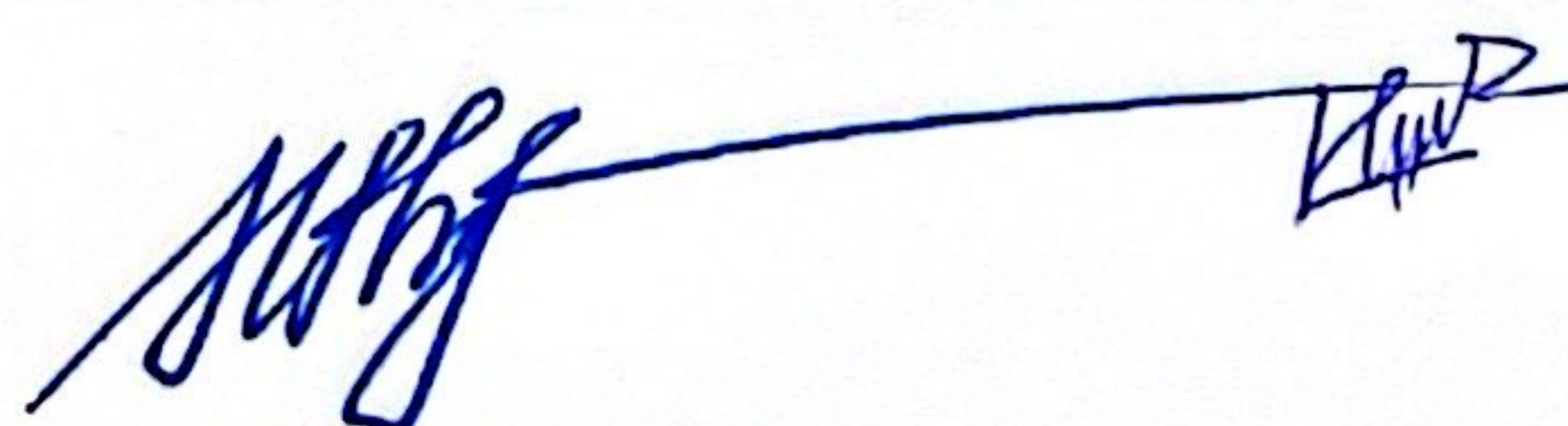
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

- Tổng các khoản thu nhập chung: 5.000.000đ (tiền bán xe máy)

III. BIẾN ĐỘNG CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM.

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1, Đất ở	Không biến động		
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây			

dụng			
2.1. Nhà ở	Không biến động		
2.2. Công trình xây dựng khác	Không biến động		
3. Tài sản khác gắn liền với đất	Không biến động		
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất	Không biến động		
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất	Không biến động		
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không biến động		
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.	Không biến động		
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):	Không biến động		
6.1. Cổ phiếu	Không biến động		
6.2. Trái phiếu	Không biến động		
6.3. Vốn góp	Không biến động		
6.4. Các loại giấy tờ có giá khác	Không biến động		



7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:	Không biến động		
7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).	- 01 xe máy Yamaha Exciter	55.000.000đ	Chuyển nhượng cho con trai tháng 9/2024
7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). -Cây cảnh (cây xanh, cây Mai vàng):	Không biến động		
8. Tài sản ở nước ngoài.	Không biến động		
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ .	+	441.791.148đ	-Thu nhập từ lương, phụ cấp của hai vợ chồng và tiền bán xe máy.

Đông Triều, ngày 29 tháng 11 năm 2024
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
TRƯỞNG BAN THANH TRA NHÂN DÂN



Tạ Thị Hậu

Đông Triều, ngày 29 tháng 11 năm 2024
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN



Nguyễn Thị Phong